

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN ĐÀM DƠI, TỈNH CÀ MAU**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 189/2017/HNGĐ-ST
Ngày 08 - 11 - 2017
“V/v ly hôn”

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN ĐÀM DƠI, TỈNH CÀ MAU**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Tiêu Hồng Phụng

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Châu Trung Trực

Bà Phạm Thị Hà

- Thư ký phiên tòa: Ông Hà Chí Đệ - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Đàm Dơi, tỉnh Cà Mau.

Ngày 08 tháng 11 năm 2017, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Đàm Dơi xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số 339/2017/TLST-HNGĐ ngày 05 tháng 10 năm 2017 về việc tranh chấp ly hôn theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 322/2017/QĐXXST-HNGĐ ngày 26 tháng 10 năm 2017, giữa các đương sự:

- Nguyên đơn: Anh Mã Văn M, sinh năm 1975;

Địa chỉ: Ấp Á, xã Ng, huyện Đ, tỉnh Cà Mau.

- Bị đơn: Chị Lê Tha L, sinh năm 1977;

Địa chỉ: Ấp Á, xã Ng, huyện Đ, tỉnh Cà Mau.

Tại phiên tòa anh Mã Văn M có mặt, chị Lê Tha L vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

* Tại đơn khởi kiện ngày 04/10/2017 và tại phiên tòa nguyên đơn anh Mã Văn M trình bày:

Về hôn nhân: Anh với chị Lê Tha L tự nguyện chung sống với nhau năm 1994, không đăng ký kết hôn. Trong thời gian chung sống vợ chồng không hòa hợp, thường

xuyên xảy ra mâu thuẫn. Anh Mã Văn M xác định giữa anh với chị Lê Tha L không còn tình cảm với nhau và không thể tiếp tục chung sống với nhau được nữa, nên yêu cầu Tòa án giải quyết không công nhận quan hệ của anh với chị Lê Tha L là vợ chồng.

Về con chung: Trong thời gian chung sống vợ chồng có 02 người con tên Mã Văn A sinh ngày 02/02/1995 và Mã Hải Đ sinh ngày 18/7/1996, hiện nay các con đã trưởng thành, không bị hạn chế về thể chất, tinh thần, nên khi ly hôn không đặt ra yêu cầu Tòa án giải quyết.

Về tài sản chung: Anh Mã Văn M xác định vợ chồng vợ chồng tự thỏa thuận, không đặt ra yêu cầu Tòa án giải quyết.

Về nợ: Anh Mã Văn M xác định trong thời gian chung sống vợ chồng không có nợ ai và cũng không ai nợ lại vợ chồng, nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

* Sau khi nhận thông báo thụ lý vụ án, bị đơn chị Lê Tha L có ý kiến về nội dung khởi kiện của anh Mã Văn M như sau:

Về hôn nhân: Chị Lê Tha L xác định chị và anh Mã Văn M tổ chức đám cưới năm 1994, không đăng ký kết hôn và nguyên nhân mâu thuẫn như anh Mã Văn M trình bày là đúng, nay chị đồng ý việc anh Mã Văn M yêu cầu Tòa án không công nhận quan hệ hôn nhân giữa chị với anh Mã Văn M là vợ chồng.

Về con chung: Chị Lê Tha L thống nhất theo lời trình bày của anh Mã Văn M là vợ chồng có 02 người con chung và hiện nay các con đã trưởng thành, nên chị không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Về tài sản chung: Chị Lê Tha L thống nhất vợ chồng tự thỏa thuận, nên chị không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Về nợ: Chị Lê Tha L xác định trong quá trình chung sống vợ chồng không nợ ai và cũng không ai nợ lại vợ chồng.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa và căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về tố tụng: Chị Lê Tha L có đơn từ chối tham gia tố tụng cho đến khi Tòa án xét xử xong vụ án. Căn cứ vào khoản 1 Điều 228 của Bộ luật tố tụng dân sự, Tòa án tiến hành xét xử vụ án vắng mặt chị Lê Tha L.

[2] Về hôn nhân: Anh Mã Văn M với chị Lê Tha L chung sống với nhau năm 1994, anh, chị xác lập mối quan hệ hôn nhân trên tinh thần tự nguyện nhưng không có đăng ký kết hôn. Tại phiên tòa, anh M xác định giữa anh với chị Lê Tha L không thể tiếp tục chung sống với nhau được nữa nên anh Mã Văn M yêu cầu Tòa án giải quyết

không công nhận anh với chị Lê Tha L là vợ chồng, được chị Lê Tha L đồng ý. Tại khoản 1 Điều 14 Luật hôn nhân và gia đình năm 2014 quy định: “Nam, nữ có đủ điều kiện kết hôn theo quy định của Luật này chung sống với nhau như vợ chồng mà không đăng ký kết hôn thì không làm phát sinh quyền và nghĩa vụ giữa vợ và chồng”. Căn cứ vào khoản 2 Điều 53 của Luật hôn nhân và gia đình năm 2014, Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu của anh Mã Văn M, không công nhận anh Mã Văn M với chị Lê Tha L là vợ chồng.

[3] Về con chung: Anh Mã Văn M và chị Lê Tha L có 02 người con tên Mã Văn A sinh ngày 02/02/1995 và Mã Hải Đ sinh ngày 18/7/1996, hiện nay các cháu đã trưởng thành không bị hạn chế về năng lực hành vi dân sự, nên Hội đồng xét xử không đặt ra xem xét.

[4] Về tài sản chung: Anh Mã Văn M và chị Lê Tha L xác định vợ chồng tự thỏa thuận, không đặt ra yêu cầu Tòa án giải quyết, nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[5] Về nợ: Anh Mã Văn M và chị Lê Tha L xác định vợ chồng không nợ ai và không ai nợ lại vợ chồng, không yêu cầu Tòa án giải quyết, nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[6] Án phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm anh Mã Văn M phải chịu theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào khoản 1 Điều 228 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào khoản 1 Điều 14, khoản 2 Điều 53 của Luật hôn nhân và gia đình năm 2014; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Tuyên xử: Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của anh Mã Văn M.

- Về hôn nhân: Không công nhận anh Mã Văn M và chị Lê Tha L là vợ chồng.

- Án phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm anh Mã Văn M phải chịu 300.000 đồng (ba trăm nghìn đồng), anh M đã nộp tạm ứng 300.000 đồng tại biên lai số 0009114 ngày 05/10/2017 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Đầm Dơi, được chuyển thu.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự;

thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Anh Mã Văn M có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án; chị Lê Tha L có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc niêm yết.

Nơi nhận:

- Các đương sự;
- VKSND huyện Đầm Dơi;
- THA huyện Đầm Dơi;
- TAND tỉnh Cà Mau;
- Lưu VT, hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(đã ký)

Tiêu Hồng Phụng